ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 528 /KH-UBND	*Đà Nẵng, ngày 13 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 28/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (gọi tắt là Quyết định số 1671/QĐ-TTg), theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 3911/TTr-SKHCN ngày 02/10/2026, Tờ trình số 4012/TTr-SKHCN ngày 12/10/2026 và kết quả lấy ý kiến biểu quyết của thành viên UBND thành phố tại Công văn số 11417/VP-KGVX ngày 05/10/2026 của Văn phòng UBND thành phố về ban hành Kế hoạch thuộc thẩm quyền của UBND thành phố, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với các nội dung, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo (AI) ban hành kèm theo Quyết định số 1671/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đưa AI trở thành động lực quan trọng để thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện gắn với xây dựng thành phố thông minh, phát triển kinh tế số, xã hội số và nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành của chính quyền thành phố Đà Nẵng.

c) Phát triển và nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng AI, góp phần xây dựng Đà Nẵng trở thành một trong các trung tâm AI xuất sắc của cả nước.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu, giải pháp và 9 trụ cột chiến lược tại Quyết định số 1671/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế, tiềm năng và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Đà Nẵng.

b) Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình triển khai, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Thành phố Đà Nẵng nằm trong **Top 3** địa phương dẫn đầu cả nước về nghiên cứu, ứng dụng và khởi nghiệp AI, hoàn thành cơ bản chuyển đổi số gắn với hình thành xây dựng thành phố thông minh theo hướng Thành phố AI, là trung tâm công nghệ AI năng động hàng đầu của Việt Nam và khu vực.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, hỗ trợ bởi AI; 100% hồ sơ thủ tục hành chính được hỗ trợ xử lý bằng AI.

b) 100% cán bộ, công chức, viên chức thành phố sử dụng nền tảng AI công vụ hàng tuần.

c) 100% dịch vụ tại Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) Đà Nẵng được ứng dụng AI phục vụ phân tích, dự báo, cảnh báo, giám sát và hỗ trợ ra quyết định.

d) Hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển và thương mại hóa thành công tối thiểu 01 sản phẩm công nghệ AI trên địa bàn thành phố.

đ) Hình thành tối thiểu 01 cơ sở nghiên cứu/trung tâm AI xuất sắc trên địa bàn thành phố.

e) Đào tạo, bồi dưỡng, thu hút ít nhất 3.000 nhân lực chất lượng cao về AI bao gồm đội ngũ các chuyên gia, nhà khoa học và các kỹ sư trong lĩnh vực AI.

g) Phát triển 20 sản phẩm AI do doanh nghiệp thành phố Đà Nẵng thực hiện.

h) Phấn đấu có ít nhất 05 doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực AI được ươm tạo thành công và tăng tốc phát triển.

Chi tiết phân công tại Phụ lục I kèm theo.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND thành phố về việc ban hành Đề án Phát triển lĩnh vực vi mạch và trí tuệ nhân tạo thành phố Đà Nẵng, Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 09/10/2025 của UBND thành phố về việc triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030; và các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng các chuyên gia, kỹ sư trong các ngành, lĩnh vực kỹ năng chuyên ngành AI

a) Cơ quan chủ trì: Các doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Các doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp.

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

2. Phát triển, mở, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung và các bộ dữ liệu lớn, chất lượng cao phục vụ nghiên cứu, phát triển, huấn luyện, kiểm thử, đánh giá và triển khai mô hình AI

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu (Cơ quan chủ quản các cơ sở dữ liệu)

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Doanh nghiệp công nghệ số, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung, các bộ dữ liệu lớn

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2027

e) Yêu cầu: Việc mở, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ nghiên cứu, phát triển, huấn luyện, kiểm thử, đánh giá và triển khai mô hình AI phải bảo đảm đúng mục đích, phạm vi, thẩm quyền; tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước, an ninh mạng, an toàn thông tin, an toàn dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu chịu trách nhiệm rà soát, phân loại, xác định dữ liệu được phép mở, chia sẻ và điều kiện khai thác, sử dụng; kiểm soát việc cung cấp dữ liệu cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện, không để xảy ra lộ, lọt, mất hoặc sử dụng dữ liệu trái pháp luật.

3. Xây dựng, phát triển 01 cơ sở nghiên cứu/trung tâm AI xuất sắc đặt tại thành phố Đà Nẵng

a) Cơ quan chủ trì: Đại học Đà Nẵng

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Đại học Đà Nẵng

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: 01 cơ sở nghiên cứu/trung tâm AI xuất sắc.

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

4. Phát triển các nền tảng, ứng dụng mở về AI sẵn có, chủ động tham gia đóng góp vào cộng đồng mở về AI

a) Cơ quan chủ trì: Doanh nghiệp công nghệ số, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Doanh nghiệp công nghệ số, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Nền tảng, ứng dụng mở về AI được phát triển; đóng góp vào cộng đồng AI mở toàn cầu

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

5. Tích hợp AI vào hạ tầng số dùng chung và nền tảng nghiệp vụ chuyên ngành

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu (Cơ quan chủ quản các hạ tầng số dùng chung và nền tảng nghiệp vụ chuyên ngành)

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu (Cơ quan chủ quản các hạ tầng số dùng chung và nền tảng nghiệp vụ chuyên ngành)

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Hạ tầng số dùng chung và nền tảng nghiệp vụ chuyên ngành tích hợp AI.

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

6. Ứng dụng AI trong quản trị, chỉ đạo, điều hành: phân tích chính sách, đánh giá tác động, dự báo kinh tế - xã hội, xây dựng và rà soát văn bản quy phạm pháp luật, giám sát thực thi, hỗ trợ ra quyết định

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành UBND xã, phường, đặc khu

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Các sở, ban, ngành UBND xã, phường, đặc khu

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Hệ thống AI hỗ trợ quản trị, chỉ đạo, điều hành được triển khai

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

7. Phát triển Trung tâm điều hành thông minh thành phố (IOC) ứng dụng công nghệ AI, Internet vạn vật (loT), thiết bị bay không người lái (UAV), 5G và các công nghệ tiên tiến; ứng dụng AI trong dự báo tình hình kinh tế - xã hội thành phố

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Trung tâm điều hành thông minh ứng dụng công nghệ AI, Internet vạn vật (loT), thiết bị bay không người lái (UAV), 5G, vệ tinh và các công nghệ tiên tiến

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

8. Ứng dụng bản sao số trong quản lý hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung

a) Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, , đặc khu.

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Bản sao số trong quản lý hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị được hoàn thành và đưa vào sử dụng

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

9. Khuyến khích thành lập các Trung tâm xuất sắc về AI (AI CoE) tại các doanh nghiệp do UBND thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực phụ trách địa bàn thành phố (đối với ngân hàng thương mại)

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính (đối với doanh nghiệp do UBND thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu), Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực phụ trách địa bàn thành phố (đối với ngân hàng thương mại), Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng.

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Các doanh nghiệp do UBND thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực phụ trách địa bàn thành phố (đối với ngân hàng thương mại

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Số lượng Trung tâm xuất sắc về AI (AI CoE) được thành lập tại tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

10. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ AI Make in Viet Nam trong phạm vi các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và cung cấp dịch vụ công bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu, đầu tư công và ngân sách nhà nước

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Sản phẩm, dịch vụ AI Make in Viet Nam được sử dụng trong phạm vi các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và cung cấp dịch vụ công

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

11. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật, tạo hành lang pháp lý thông thoáng nhằm phát triển nhanh và tích hợp AI vào mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Thể chế, chính sách được rà soát, hoàn thiện và triển khai hiệu quả

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

12. Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ lãi suất cho nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và quản lý AI thông qua các Quỹ phát triển khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố phù hợp với quy định của pháp luật về tổ

chức, hoạt động của quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và khả năng nguồn vốn của Quỹ[1]

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

c) Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ

d) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Cơ chế hỗ trợ lãi suất cho nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và quản lý AI thông qua các Quỹ phát triển khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố

đ) Thời gian thực hiện: 2026-2027.

13. Tổ chức chương trình, hội thảo, hội nghị tuyên truyền, phổ biến ý nghĩa, tầm quan trọng và tính tất yếu của chuyển đổi bằng AI

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ , các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

c) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Các chương trình, hội thảo, hội nghị tuyên truyền được tổ chức

d) Thời gian thực hiện: 2026-2030.

14. Xây dựng hoặc lồng ghép tuyên truyền AI vào chương trình, kế hoạch của UBND thành phố và cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ , các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

c) Kết quả, sản phẩm yêu cầu: Các chương trình, kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương được lồng ghép tuyên truyền AI

d) Thời gian thực hiện: 2026-2027.

Chi tiết phân công tại Phụ lục II kèm theo.

---

[1] Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu xây dựng Đề án, thành lập Quỹ khoa học phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố. Sau khi Quỹ khoa học phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố được thành lập, nhiệm vụ này do Quỹ khoa học phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố chủ trì thực hiện

IV. TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

1. Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm nghiên cứu, phát triển, ứng dụng AI và đổi mới sáng tạo hàng đầu của khu vực ASEAN và châu Á, đóng góp tích cực vào mục tiêu đưa Việt Nam thuộc nhóm 10 quốc gia dẫn đầu châu Á về năng lực AI.

2. AI trở thành nền tảng vận hành chủ đạo trong quản trị chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của thành phố Đà Nẵng. Toàn bộ thể chế, quy trình nghiệp vụ, sản phẩm dịch vụ đô thị thông minh và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu được thiết kế, phát triển và vận hành dựa trên nền tảng AI.

3. Hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp AI và doanh nghiệp vận hành dựa trên AI (AI-native) có năng lực cạnh tranh quốc tế, biến Đà Nẵng thành điểm đến thu hút nhân tài, nhà đầu tư toàn cầu và là nơi cung cấp các sản phẩm, giải pháp AI chất lượng cao cho thị trường khu vực và quốc tế

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Nguồn kinh phí

a) Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các quy định pháp luật có liên quan; trong đó, ưu tiên sử dụng Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố sau khi được thành lập theo quy định.

b) Nguồn ngân sách nhà nước chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên cho các hoạt động kinh tế theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

c) Nguồn vốn vay, đóng góp, tài trợ, đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, bao gồm Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và các quỹ, nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

d) Nguồn ngân sách nhà nước lồng ghép, bố trí trong dự toán được cấp có thẩm quyền giao để triển khai nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.”

2. Kinh phí tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép, bố trí trong dự toán được cấp có thẩm quyền giao để triển khai nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Đối với nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, tại thời điểm xây dựng dự toán hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đề xuất nhiệm vụ và dự toán chi tiết, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp. Trên cơ sở đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành khác có liên quan.

c) Đối với nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn đầu tư công, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, dự án đầu tư và đề xuất bố trí vốn theo quy định của pháp luật về đầu tư công, bảo đảm dự án được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định. Hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư đối với dự án có cấu phần trí tuệ nhân tạo phải xác định dự kiến chi phí vận hành, bảo trì, cập nhật mô hình và dữ liệu sau khi đưa vào sử dụng, làm căn cứ bố trí dự toán chi thường xuyên.

d) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động thu hút, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để hỗ trợ đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương trước khi đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ.

đ) Nhiệm vụ, dự án có cấu phần trí tuệ nhân tạo ưu tiên sử dụng hạ tầng, nền tảng số dùng chung của thành phố và các nền tảng AI dùng chung quốc gia; trường hợp đề xuất đầu tư riêng, cơ quan, đơn vị thuyết minh rõ lý do không sử dụng được nền tảng dùng chung, làm căn cứ thẩm định dự toán.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Định kỳ hàng năm trước ngày 30 tháng 11 hoặc đột xuất, thực hiện tham mưu UBND thành phố báo cáo gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổng hợp, tham mưu UBND thành phố trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách; tham mưu bố trí vốn đầu tư công đối với các dự án đủ điều kiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Công an thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin, an toàn dữ liệu, bảo vệ bí mật Nhà nước và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

b) Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi lợi dụng AI để vi phạm pháp luật; phối hợp tuyên truyền, cảnh báo phương thức, thủ đoạn sử dụng AI để giả mạo, lừa đảo, xâm phạm dữ liệu và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.

4. Đại học Đà Nẵng, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu

a) Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng lộ trình ứng dụng AI vào chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực. Bố trí nguồn lực và các điều kiện cần thiết để thực hiện.

b) Định kỳ hàng năm trước ngày 15 tháng 11 hoặc đột xuất, thực hiện báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch của UBND thành phố Đà Nẵng triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về trí tuệ nhân tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND thành phố xem xét chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thường trực Thành ủy (báo cáo);
- BTV Đảng ủy UBND thành phố (báo cáo);
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng UBND TP;
- Công an thành phố;
- Đại học Đà Nẵng;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, SKHCN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu

Phụ lục I

HỆ THỐNG MỤC TIÊU THUỘC KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 528 /KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	**Mục tiêu tổng quát**		
	Thành phố Đà Nẵng nằm trong **Top 3** địa phương dẫn đầu cả nước vềnghiên cứu, ứng dụng và khởi nghiệp AI, hoàn thành cơ bản chuyển đổi số gắn với hình thành xây dựng thành phố thông minh theo hướng Thành phố AI, là trung tâm công nghệ AI năng động hàng đầu của Việt Nam và khu vực.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu
II	**Mục tiêu cụ thể**		
1	100% dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, hỗ trợ bởi AI; 100% hồ sơ thủ tục hành chính được hỗ trợ xử lý bằng AI	Văn phòng UBND thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ
2	100% cán bộ, công chức, viên chức thành phố sử dụng nền tảng AI công vụ hàng tuần	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ
3	100% dịch vụ tại Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) Đà Nẵng được ứng dụng AI phục vụ phân tích, dự báo, cảnh báo, giám sát và hỗ trợ ra quyết định	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu
4	Hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển và thương mại hóa thành công tối thiểu 01 sản phẩm công nghệ AI trên địa bàn thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan

5	Hình thành tối thiểu 01 cơ sở nghiên cứu/trung tâm AI xuất sắc trên địa bàn thành phố.	Đại học Đà Nẵng	Sở Khoa học và Công nghệ
6	Đào tạo, bồi dưỡng, thu hút ít nhất 3.000 nhân lực chất lượng cao về AI bao gồm đội ngũ các chuyên gia, nhà khoa học và các kỹ sư trong lĩnh vực AI.	Sở Nội vụ, các cơ sở giáo dục, đào tạo, doanh nghiệp công nghệ số	Sở Khoa học và Công nghệ
7	Phát triển 20 sản phẩm AI do doanh nghiệp thành phố Đà Nẵng thực hiện	Các doanh nghiệp công nghệ số	Sở Khoa học và Công nghệ
8	Phấn đấu có ít nhất 05 doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực AI được ươm tạo thành công và tăng tốc phát triển	Các doanh nghiệp khởi nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ

Phụ lục II

PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐƯỢC THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 528 /KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
1.	Đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng các chuyên gia, kỹ sư trong các ngành, lĩnh vực về kỹ năng chuyên ngành AI	Các doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Các doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực	Báo cáo kết quả đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng	2026-2030
2.	Phát triển, mở, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung và các bộ dữ liệu lớn, chất lượng cao phục vụ nghiên cứu, phát triển, huấn luyện, kiểm thử, đánh giá và triển khai mô hình AI	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu (Cơ quan chủ quản các cơ sở dữ liệu)	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố	Doanh nghiệp công nghệ số, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan	Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung, các bộ dữ liệu lớn	2026-2027
3.	Xây dựng, phát triển 01 cơ sở nghiên cứu/trung tâm AI xuất sắc đặt tại thành phố Đà Nẵng	Đại học Đà Nẵng	Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học Đà Nẵng	01 cơ sở nghiên cứu/trung tâm AI xuất sắc	2026-2030
4.	Phát triển các nền tảng, ứng dụng mở về AI sẵn có, chủ động tham gia đóng góp vào cộng đồng mở về AI	Doanh nghiệp công nghệ số, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp công nghệ số, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan	Nền tảng, ứng dụng mở về AI được phát triển; đóng góp vào cộng đồng AI mở toàn cầu.	2026-2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
5.	Tích hợp AI vào hạ tầng số dùng chung và nền tảng nghiệp vụ chuyên ngành	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu (Cơ quan chủ quản các hạ tầng số dùng chung và nền tảng nghiệp vụ chuyên ngành)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu (Cơ quan chủ quản các hạ tầng số dùng chung và nền tảng nghiệp vụ chuyên ngành)	Hạ tầng số dùng chung và nền tảng nghiệp vụ chuyên ngành tích hợp AI	2026-2030
6.	Ứng dụng AI trong quản trị, chỉ đạo, điều hành: phân tích chính sách, đánh giá tác động, dự báo kinh tế - xã hội, xây dựng và rà soát văn bản quy phạm pháp luật, giám sát thực thi, hỗ trợ ra quyết định	Các sở, ban, ngành UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành UBND xã, phường, đặc khu	Hệ thống AI hỗ trợ quản trị, chỉ đạo, điều hành được triển khai	2026-2030
7.	Phát triển Trung tâm điều hành thông minh thành phố ứng dụng công nghệ AI, Internet vạn vật (loT), thiết bị bay không người lái (UAV), 5G, vệ tinh và các công nghệ tiên tiến; ứng dụng AI trong dự báo tình hình kinh tế - xã hội thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm điều hành thông minh ứng dụng công nghệ AI, Internet vạn vật (loT), thiết bị bay không người lái (UAV), 5G, vệ tinh và các công nghệ tiên tiến	2026-2030
8.	Ứng dụng bản sao số trong quản lý hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng, Các sở, ban, ngành,	Bản sao số trong quản lý hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị được hoàn thành và đưa vào sử dụng.	2026-2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
				UBND xã, phường, đặc khu		
9.	Khuyến khích thành lập các Trung tâm xuất sắc về AI (AI CoE) tại các doanh nghiệp do UBND thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực phụ trách địa bàn thành phố (đối với ngân hàng thương mại)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính (đối với doanh nghiệp do UBND thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu), Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực phụ trách địa bàn thành phố (đối với ngân hàng thương mại), Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng	Tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại	Số lượng Trung tâm xuất sắc về AI (AI CoE) được thành lập tại tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	2026-2030
10.	Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ AI Make in Viet Nam trong phạm vi các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và cung cấp dịch vụ công bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu, đầu tư công và ngân sách nhà nước	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Sản phẩm, dịch vụ AI Make in Viet Nam được sử dụng trong phạm vi các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển	2026-2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
					chính phủ số, kinh tế số và cung cấp dịch vụ công	
11.	Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật, tạo hành lang pháp lý thông thoáng nhằm phát triển nhanh và tích hợp AI vào mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	Thể chế, chính sách được rà soát, hoàn thiện và triển khai hiệu quả	2026-2030
12.	Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ lãi suất cho nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và quản lý AI thông qua các Quỹ phát triển khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố phù hợp với quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động của quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và khả năng nguồn vốn của Quỹ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ chế hỗ trợ lãi suất cho nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và quản lý AI thông qua các Quỹ phát triển khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố	2026-2027
13.	Tổ chức chương trình, hội thảo, hội nghị tuyên truyền, phổ biến ý nghĩa, tầm quan trọng và tính tất yếu của chuyển đổi bằng AI	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu		Sở Khoa học và Công nghệ, ác sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Các chương trình, hội thảo, hội nghị tuyên truyền được tổ chức	2026-2030
14.	Xây dựng hoặc lồng ghép tuyên truyền AI vào chương trình, kế hoạch của UBND thành phố và cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ[2], các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu		Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Các chương trình, kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương được lồng ghép tuyên truyền AI	2026-2027

[2] Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm xây dựng hoặc lồng ghép tuyên truyền AI vào chương trình, kế hoạch của UBND thành phố